

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Hà Nội với nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Chiến lược tài chính toàn diện liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Thành phố để đạt được mục tiêu và theo đúng quan điểm Chiến lược đã đề ra.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch đạt mục tiêu đề ra; tổ chức sơ kết, tổng kết và đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn Thành phố.
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trong tổ chức thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện; sự hợp tác giữa các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn Thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Mọi người dân và doanh nghiệp đều được tiếp cận và sử dụng an toàn, thuận tiện các sản phẩm, dịch vụ tài chính phù hợp với nhu cầu, với chi phí hợp lý, do các tổ chức được cấp phép cung ứng một cách có trách nhiệm và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát triển đa dạng các tổ chức cung ứng, kênh phân phối, sản phẩm, dịch vụ tài chính do các tổ chức được cấp phép cung ứng để nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng của những người chưa được tiếp cận hoặc ít được tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ tài chính.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tăng cường đổi mới sáng tạo trong thiết kế và phân phối sản phẩm, dịch vụ tài chính theo hướng đơn giản, tiện lợi, dễ sử dụng, giảm chi phí, phù hợp với nhu cầu và khả năng chi trả của mọi người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, dân cư nông thôn, vùng sâu, vùng xa, người có thu nhập thấp, người yếu thế.

- Xây dựng hành lang pháp lý thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng, khuyến khích đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển đa dạng các tổ chức cung ứng, kênh phân phối, sản phẩm, dịch vụ tài chính.

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng tài chính phù hợp, tạo thuận lợi và an toàn cho các giao dịch, đảm bảo thông tin thông suốt giữa tất cả các bên tham gia thị trường.

- Phát triển hệ thống các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô hoạt động an toàn, hiệu quả, bền vững, hướng tới mục tiêu phục vụ người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ với các sản phẩm dịch vụ tài chính đa dạng, linh hoạt, phù hợp, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

- Nâng cao hiểu biết tài chính cho người dân và doanh nghiệp, đảm bảo mọi người dân và doanh nghiệp có kiến thức, kỹ năng, thái độ, hành vi ứng xử phù hợp trong lựa chọn và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính. Xây dựng cơ chế bảo vệ người tiêu dùng tài chính, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư để đảm bảo người tiêu dùng được cung cấp đầy đủ thông tin và đối xử công bằng.

3. Một số chỉ tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 2025

Phấn đấu đến cuối năm 2025 đạt được một số chỉ tiêu cụ thể đề ra tại Chiến lược ban hành theo Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ, đóng góp tích cực cho mục tiêu chung của toàn quốc:

- Ít nhất 80% người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; tiến tới mục tiêu mỗi người trưởng thành có ít nhất một tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác vào năm 2030;

- Ít nhất 20 chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng thương mại trên 100.000 người trưởng thành;

- Ít nhất 50% tổng số xã có điểm cung ứng dịch vụ tài chính (chi nhánh, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng và đại lý ngân hàng; ngoại trừ điểm cung ứng dịch vụ tài chính của Ngân hàng Chính sách xã hội);

- Ít nhất 25% - 30% người trưởng thành gửi tiết kiệm tại tổ chức tín dụng;

- Số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt đạt tốc độ tăng 20% - 25% hàng năm;

- Ít nhất 250.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa có dư nợ tại các tổ chức tín dụng;

- Dư nợ tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên tổng dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế đạt 25%;

- Doanh thu phí bảo hiểm bình quân GDP là 3,5%;

- Ít nhất 70% người trưởng thành có thông tin về lịch sử tín dụng trong hệ thống thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ

1. Các giải pháp chủ yếu

1.1. Tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chiến lược tài chính toàn diện quốc gia; tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển tài chính toàn diện

Các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, tổ chức tín dụng, tổ chức được cấp phép trên địa bàn bám sát văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, UBND thành phố Hà Nội để triển khai thực hiện; tham gia nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện hành lang pháp lý để phát triển kỹ thuật số nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển tài chính toàn diện.

1.2. Phát triển đa dạng các tổ chức cung ứng, kênh phân phối hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản một cách thuận tiện, chi phí hợp lý

a. Hướng tới phát triển mô hình đại lý ngân hàng nhằm mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ ngân hàng đến gần với người dân ở các vùng chưa hoặc ít có dịch vụ ngân hàng.

b. Phát triển các kênh phân phối hiện đại dựa trên ứng dụng công nghệ số kết hợp với tăng cường an toàn, bảo mật thông tin nhằm mở rộng phạm vi cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính với chi phí thấp, đặc biệt là qua điện thoại di động.

c. Mở rộng độ bao phủ các điểm cung ứng dịch vụ của các tổ chức tín dụng ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa tạo điều kiện thuận lợi cho người dân nông thôn, vùng sâu, vùng xa tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ tài chính.

d. Sử dụng hiệu quả mạng lưới bưu chính công cộng để cung ứng các dịch vụ tài chính cơ bản.

d. Phát triển hệ thống các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô hoạt động an toàn, hiệu quả, mở rộng sự tiếp cận dịch vụ tài chính cho người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ, các doanh nghiệp siêu nhỏ.

1.3. Phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản, hướng đến những đối tượng mục tiêu của tài chính toàn diện

a. Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế, tạo điều kiện cho những đối tượng mục tiêu của tài chính toàn diện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

b. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh nông nghiệp, nông thôn.

c. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh.

1.4. Hoàn thiện và tăng hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng tài chính, tạo điều kiện giảm phí giao dịch, đáp ứng yêu cầu thúc đẩy tài chính toàn diện

- a. Hoàn thiện hạ tầng thanh toán.
- b. Xây dựng, triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- c. Triển khai, thực hiện cơ sở dữ liệu tài chính toàn diện quốc gia trên bộ chỉ tiêu thống kê về mức độ tiếp cận, sử dụng và chất lượng dịch vụ tài chính; lồng ghép những chỉ tiêu tài chính toàn diện cơ bản vào chương trình khảo sát mức sống dân cư; thực hiện điều tra xã hội học về tiếp cận dịch vụ tài chính của dân cư.

1.5. Giáo dục tài chính, nâng cao năng lực và kiến thức tài chính, bảo vệ người tiêu dùng tài chính

Xây dựng và triển khai các biện pháp tăng cường kiến thức, kỹ năng quản lý tài chính, nâng cao hiểu biết về sản phẩm, dịch vụ tài chính của người dân và doanh nghiệp, từ đó tăng khả năng sử dụng, đánh giá lợi ích, rủi ro của các sản phẩm, dịch vụ tài chính do các tổ chức được cấp phép cung ứng để người dân và doanh nghiệp sáng suốt lựa chọn các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu; tạo điều kiện cho người dân có đủ kiến thức để tự bảo vệ trong sử dụng dịch vụ tài chính.

1.6. Các giải pháp hỗ trợ khác

- a. Lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình xây dựng nông thôn mới.
- b. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nguồn nhân lực ở các cơ quan quản lý và các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính về thúc đẩy tài chính toàn diện.
- c. Đẩy mạnh xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ các hoạt động tín dụng cho các đối tượng thực hiện chương trình xúc tiến thương mại, đảm bảo an sinh xã hội, bình ổn thị trường của thành phố Hà Nội.
- d. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò và ý nghĩa của tài chính toàn diện đến các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp, tổ chức chính trị, xã hội, các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính, người dân và doanh nghiệp.
- đ. Hỗ trợ việc cơ cấu lại các tổ chức tín dụng theo các đề án, phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nhiệm vụ của các đơn vị

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Chủ tịch ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan được giao nhiệm vụ cụ thể tại *Phụ lục đính kèm* chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả, đạt mục tiêu đề ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

a. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch hành động này.

b. Tổ chức triển khai quán triệt nội dung Kế hoạch hành động này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn Thành phố biết, thực hiện.

c. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tăng cường sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính, nhất là các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, các doanh nghiệp cơ sở kinh doanh, người dân phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ công và các tổ chức tín dụng trên địa bàn đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn Hà Nội.

d. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tạo điều kiện cho người dân ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, người nghèo, người thu nhập thấp, đối tượng yếu thế trong xã hội tiếp cận dịch vụ dịch vụ tài chính một cách đơn giản, thuận lợi, chi phí thấp góp phần thực hiện hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện trên địa bàn.

2. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội là đơn vị đầu mối, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hàng năm gửi UBND Thành phố trước ngày 31/12.

Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, các chỉ đạo của Trung ương và địa phương về hoạt động tài chính toàn diện, ban hành các văn bản quy định về quy trình nghiệp vụ, quản trị rủi ro về hoạt động tài chính toàn diện theo quy định của pháp luật, đồng thời tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động tài chính.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội

Phối hợp với các cơ quan có liên quan lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện trong quá trình xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm; thu thập và cung cấp dữ liệu tiếp cận tín dụng và dịch vụ tài chính thông qua các cuộc điều tra phía cung và phía cầu đối với doanh nghiệp và cá nhân.

4. Sở Tài chính

Căn cứ các quy định hiện hành và đề nghị của các đơn vị, Sở Tài chính phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu về kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Thông tin và truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đài phát thanh truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội Mới

Thực hiện tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của người dân về tài chính toàn diện và tình hình thực hiện các mục tiêu tài chính toàn diện của Thành phố.

6. Cục thống kê

Phối hợp với NHNN chi nhánh TP Hà Nội xây dựng và lựa chọn các chỉ tiêu tài chính toàn diện phù hợp để lồng ghép vào chương trình khảo sát mức sống dân cư.

7. Thủ trưởng các sở, ngành của Thành phố: Công thương, Y tế, Giáo dục và đào tạo, Lao động thương binh và xã hội, Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước, Cục Thuế, Bảo hiểm xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn các đơn vị cung cấp dịch vụ (dịch vụ công, thu phí, chi trả lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, viện phí, học phí...) và các đơn vị liên quan phối hợp với các TCTD trên địa bàn triển khai thực hiện việc thanh toán các dịch vụ qua hệ thống ngân hàng, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, đẩy mạnh thực hiện đề án phát triển thương mại điện tử nhằm thực hiện tốt Chiến lược tài chính toàn diện trên địa bàn.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội Thành phố tăng cường phối hợp, tuyên truyền, lồng ghép các nội dung giáo dục tài chính, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tích cực thực hiện Kế hoạch này.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công; lồng ghép các nội dung về phát triển tài chính toàn diện vào các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, sở, ngành, đơn vị.

Định kỳ hằng năm (chậm nhất ngày 15 tháng 12 hằng năm) báo cáo kết quả thực hiện gửi Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định./.mt

Nơi nhận:

- NHNN Việt Nam;
- Chủ tịch UBNDTP Hà Nội;
- Các PCT UBNDTP Hà Nội;
- VP UBNDTP;
- UB MTTQ TP;
- Các tổ chức CTXH TP;
- Các sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- NHNNTP Hà Nội;
- Các TCTD tại HN; } (NHNNTP
- Các TC cung ứng DV TGTT; } sao gửi)
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Toản

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TP HÀ NỘI

(Kèm theo Kế hoạch số 209/KH-UB ngày 05 tháng 11 năm 2020 của UBND TP Hà Nội)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì; thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chiến lược tài chính toàn diện quốc gia; tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển tài chính toàn diện	Các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các quận, huyện, thị xã, các tổ chức tín dụng, tổ chức được cấp phép trên địa bàn	2020 - 2025
2	Phát triển đa dạng các tổ chức cung ứng, kênh phân phối hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản một cách thuận tiện, chi phí hợp lý		
2.1	Tổ chức, triển khai cơ chế, chính sách hoạt động đại lý ngân hàng; ngân hàng đáp ứng đủ điều kiện theo quy định được mở các điểm cung ứng dịch vụ qua đại lý tại những nơi mật độ chi nhánh, phòng giao dịch của các tổ chức tín dụng còn thấp	NHNN chi nhánh TP HN; các TCTD	2021 - 2025
2.2	Tổ chức, triển khai cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho các tổ chức không phải ngân hàng có mạng lưới rộng khắp hoặc địa bàn hoạt động tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa (như các quỹ tín dụng nhân dân, các tổ chức tài chính vi mô, bưu điện, trạm xăng, mạng lưới của các tổ chức viễn thông, mạng lưới của một số tổ chức khác không phải ngân hàng...) trở thành đại lý của ngân hàng nhằm nhanh chóng mở rộng phạm vi các điểm cung ứng dịch vụ tài chính	NHNN chi nhánh TP HN; các TCTD	— 2021 - 2025
2.3	Đẩy mạnh thanh toán qua thiết bị di động, phát triển mạnh các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng số, tài chính số cho người dân sống ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, TCTD, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các đơn vị có liên quan	2020 - 2025
2.4	Tổ chức, triển khai các cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho các tổ chức	NHNN chi nhánh TP Hà Nội,	2020 - 2025

nft

	công nghệ tài chính, tổ chức viễn thông tham gia tích cực vào chuỗi cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính, trên cơ sở hợp tác và cạnh tranh lành mạnh với các tổ chức tín dụng	TCTD, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các đơn vị có liên quan	
2.5	Tổ chức, triển khai các cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng hợp tác với các tổ chức công nghệ tài chính, tổ chức trung gian thanh toán phát triển các giải pháp công nghệ thanh toán mới dễ sử dụng, có chi phí thấp, thuận tiện và an toàn, phù hợp với các giao dịch thanh toán cá nhân	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, TCTD, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các đơn vị có liên quan	2020 - 2025
2.6	Khuyến khích các tổ chức tín dụng phát triển mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, UBND quận, huyện, thị xã TCTD	2020 - 2025
2.7	Tiếp tục sáp xếp, phát triển hợp lý mạng lưới ATM và POS trên địa bàn Hà Nội đảm bảo hiệu quả, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường; khuyến khích các ngân hàng, tổ chức khác đầu tư và mở rộng mạng lưới ATM và POS tới khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, TCTD	2020 - 2025
2.8	Tổ chức triển khai cơ chế, chính sách, tạo điều kiện phát triển các dịch vụ tài chính cơ bản cung cấp qua mạng lưới bưu chính công cộng; tạo điều kiện cho mạng lưới bưu chính công cộng hợp tác với các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính, tổ chức công nghệ tài chính phát triển các dịch vụ tài chính số với chi phí thấp phục vụ người dân nông thôn, vùng sâu, vùng xa	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, TCTD, tổ chức/chương trình/dự án TCVM	2021 - 2025
2.9	Khuyến khích các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô phát triển đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ cho người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ; khuyến khích phát triển mô hình liên kết hoạt động của các ngân hàng thương mại với các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô; khuyến khích hợp tác giữa các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô và các tổ chức công nghệ tài chính nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ để cung ứng dịch vụ đơn giản, thuận lợi, chi phí thấp tới người dân ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, UBND quận, huyện, thị xã; TCTD; tổ chức/chương trình/dự án TCVM; cơ quan, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
2.10	Hỗ trợ các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô trong việc tiếp cận	Sở KH&ĐT	2020 - 2025

M

	các nguồn vốn ưu đãi; tăng cường xã hội hóa việc hỗ trợ, tham gia đóng góp nguồn lực tài chính trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính vi mô		
2.11	Khuyến khích các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô tham gia vào thúc đẩy giáo dục tài chính	Tổ chức/ chương trình/ dự án TCVN; cơ quan, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
2.12	Tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền địa phương, các tổ chức phi chính phủ tích cực tham gia và hỗ trợ hoạt động tài chính vi mô phát triển	UBND các quận, huyện, thị xã, tổ chức chính trị - xã hội	2020 - 2025
3	Phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản, hướng đến những đối tượng mục tiêu của tài chính toàn diện		
3.1	Khuyến khích các ngân hàng cung cấp tài khoản thanh toán không chịu phí duy trì tài khoản và số dư tài khoản tối thiểu, có tính năng hạn chế, liên kết với thẻ ATM cho người về hưu, người hưởng trợ cấp xã hội, người già, người nghèo, học sinh, sinh viên và những đối tượng yếu thế phù hợp khác... để sử dụng các dịch vụ gửi tiền, rút tiền, chuyển tiền giá trị nhỏ, nhận lương hưu, trợ cấp xã hội và thanh toán hóa đơn dịch vụ tiện ích	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, TCTD	2020 - 2025
3.2	Đẩy mạnh thực hiện thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ	Kho bạc Nhà nước TP, các đơn vị liên quan	2020 - 2025
3.3	Đẩy mạnh thanh toán bằng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt của cá nhân và doanh nghiệp đối với thu, nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt hành chính, thanh toán hóa đơn định kỳ (điện, nước, viễn thông, học phí, viện phí)	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, Cục thuế, TCTD, các đơn vị liên quan	2020 - 2025
3.4	Đẩy mạnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng	Bảo hiểm xã hội TP, TCTD	2020 - 2025
3.5	Khuyến khích các tổ chức tín dụng và các tổ chức được phép khác phát triển các dịch vụ thanh toán, chuyển tiền dễ sử dụng và phù hợp với điều kiện ở	NHNN chi nhánh TP, TCTD, tổ chức được phép khác	2020 - 2025

n/c

	nông thôn, vùng sâu, vùng xa		
3.6	Khuyến khích các doanh nghiệp trả lương cho người lao động và thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản	NHNN chi nhánh TP, TCTD, các đơn vị liên quan	2020 - 2025
3.7	Hỗ trợ các tổ chức tín dụng nâng cao hiệu quả cho vay hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong nước thông qua ứng dụng công nghệ cao và liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp	NHNN chi nhánh TP, TCTD	2020 - 2025
3.8	Phối hợp phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT, đơn vị liên quan	2020 - 2025
3.9	Phát triển các sản phẩm cho vay tiêu dùng phù hợp với đối tượng vay tiêu dùng	NHNN chi nhánh TP, TCTD	2020 - 2025
3.10	Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế bảo lãnh tín dụng hiện hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bảo lãnh tín dụng	Quỹ Đầu tư phát triển TP	2020 - 2025
3.11	Phát triển các hình thức cho vay tín chấp, thế chấp bằng hàng hóa, tài sản trên đất, động sản và dòng tiền	NHNN chi nhánh TP, TCTD	2020 - 2025
3.12	Khuyến khích các tổ chức tín dụng mở rộng việc cung ứng các hình thức cho vay không yêu cầu tài sản thế chấp với các hình thức quản lý vốn vay phù hợp với đặc thù hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh	NHNN chi nhánh TP, TCTD	2020 - 2025
3.13	Khuyến khích các tổ chức tín dụng phi ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, doanh nghiệp bảo hiểm cung ứng sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu khác nhau của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh	NHNN chi nhánh TP, TCTD, tổ chức liên quan	2020 - 2025
3.14	Nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất cho vay và bảo lãnh tín dụng	Các quỹ tài chính ngoài ngân sách, các sở, ngành quản lý quỹ	2020 - 2025
3.15	Đẩy mạnh thực hiện đề án phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Công thương	2020 - 2025

PLT

4.	Hoàn thiện và tăng hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng tài chính, tạo điều kiện giảm phí giao dịch, đáp ứng yêu cầu thúc đẩy tài chính toàn diện		
4.1	Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động ngân hàng điện tử để tạo niềm tin cho công chúng và bảo vệ người tiêu dùng tài chính	NHNN chi nhánh TP, TCTD	2020 - 2025
4.2	Thực hiện chính sách để kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác	Sở Tư pháp, Công an TP và các sở, ngành liên quan	2020 - 2025
4.3	Thực hiện chính sách gắn mã số định danh công dân với tất cả tài khoản cá nhân để phục vụ công tác quản lý và xác thực thông tin khách hàng và người thụ hưởng khi cung ứng sản phẩm, dịch vụ	NHNN chi nhánh TP, TCTD, Sở TT truyền thông và các sở, ngành liên quan	2020 - 2025
4.4	Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và chính phủ điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã	2020 - 2025
4.5	Lựa chọn các chỉ tiêu tài chính toàn diện phù hợp để lồng ghép vào chương trình khảo sát mức sống dân cư	Cục Thống kê	2020 - 2025
5	Giáo dục tài chính, nâng cao năng lực và kiến thức tài chính; bảo vệ người tiêu dùng tài chính		
5.1	Lồng ghép nội dung giáo dục tài chính vào chương trình giáo dục phổ thông quốc gia	Sở Giáo dục và Đào tạo	2020 - 2025
5.2	Triển khai các chương trình nhằm cung cấp thông tin cho người dân hiểu rõ về lợi ích, chi phí, rủi ro cùng phương thức quản lý và sử dụng hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ tài chính	TCTD, Sở Tài chính, Sở TT & truyền thông	2020 - 2025
5.3	Đẩy mạnh các chương trình truyền thông giáo dục, phổ biến kiến thức tài chính cho mọi người dân và doanh nghiệp	Sở TT & truyền thông, Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, cơ quan truyền thông	2020 - 2025
5.4	Nâng cao năng lực kế toán và quản lý tài chính của các hợp tác xã	Liên minh HTX TP, Sở Nông nghiệp và PTNT	2020 - 2025

118

5.5	Tăng cường vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên trong việc giáo dục tài chính	Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên...	
6	Các giải pháp hỗ trợ khác		
6.1	Lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình xây dựng nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND huyện, thị xã	2020 - 2025
6.2	Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo nguồn nhân lực ở các cơ quan quản lý và các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính về thúc đẩy tài chính toàn diện	Ngân hàng Nhà nước, TCTD, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông	2020 - 2025
6.3	Đẩy mạnh xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ các hoạt động tín dụng cho các đối tượng thực hiện chương trình xúc tiến thương mại, đảm bảo an sinh xã hội, bình ổn thị trường của thành phố Hà Nội	NHNN chi nhánh TP Hà Nội, TCTD	2020 - 2025
6.4	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò và ý nghĩa của tài chính toàn diện đến các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính, người dân và doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	2020 - 2025
6.5	Đẩy mạnh việc cơ cấu lại các tổ chức tín dụng theo các đề án, phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt	NHNN chi nhánh TP, TCTD	2020 - 2025

nt